

Tạp chí

CÔNG DÂN
& **KHUYẾN HỌC**

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Dạy và Học NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2815 - 5769

SỐ ĐẶC BIỆT

THÁNG 03/2026

- **NÂNG CAO NĂNG LỰC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÁP ỨNG
YÊU CẦU CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ**

ENHANCING THE INFORMATION TECHNOLOGY APPLICATION
CAPABILITIES OF UNIVERSITY LECTURERS TO MEET
THE REQUIREMENTS OF THE FOURTH INDUSTRIAL REVOLUTION

KIỀU BÌNH CHÍNH

- **ĐỀ XUẤT KHUNG NĂNG LỰC SỐ CỦA GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC VIỆT NAM
TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0**

PROPOSED DIGITAL COMPETENCY FRAMEWORK FOR VIETNAMESE
UNIVERSITY LECTURERS IN THE CONTEXT OF THE 4.0 INDUSTRIAL REVOLUTION

NGUYỄN ĐỨC HIẾU

- **CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO
TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH BẬC ĐẠI HỌC**

DIGITAL TRANSFORMATION AND THE APPLICATION
OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN UNIVERSITY ENGLISH LANGUAGE TEACHING

HOÀNG THU GIANG

- **VAI TRÒ CỦA ĐỘNG LỰC HỌC TẬP VÀ TỰ HỌC TRONG VIỆC NÂNG CAO
HIỆU QUẢ DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH Ở SINH VIÊN ĐẠI HỌC**

THE ROLE OF LEARNING MOTIVATION AND SELF-STUDY IN IMPROVING THE EFFECTIVENESS
OF TEACHING AND LEARNING ENGLISH AMONG UNIVERSITY STUDENTS

NGUYỄN THỊ KIM ANH

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG DÂN
& **KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Kiểu Bình Chính: Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ giảng viên các trường đại học đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư/ <i>Enhancing the information technology application capabilities of university lecturers to meet the requirements of the Fourth Industrial Revolution</i>	3
• Phạm Thị Thanh Huyền: Nâng cao chất lượng dạy học lý luận chính trị trước tác động của cách mạng 4.0 ở Trường Đại học Hà Tĩnh/ <i>Improving the quality of teaching political theory courses in the context of the impact of the fourth industrial revolution at Ha Tinh University</i>	5
• Phạm Tôn Hiệp: Bồi dưỡng năng lực tư duy sáng tạo cho học viên ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu cách mạng công nghiệp lần thứ tư/ <i>Fostering creative thinking skills for students at military schools to meet the requirements of the fourth industrial revolution</i>	7
• Nguyễn Đức Hiếu: Đề xuất khung năng lực số của giảng viên đại học Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0/ <i>Proposed digital competency framework for Vietnamese university lecturers in the context of the 4.0 industrial revolution</i>	9
• Phan Trung Hiếu: Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và những vấn đề đặt ra đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on party building and rectification and the issues raised for the building and rectification of our party in the current context</i>	11
• Trần Nguyễn Tuấn Hoàng: Bồi dưỡng phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Training the example style of president Ho Chi Minh for the team of student management officers at Army Officer School 2</i>	13
• Nguyễn Cao Quyền: Nâng cao hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, Đảng viên trong giai đoạn cách mạng hiện nay/ <i>Improve the effectiveness of learning and following Ho Chi Minh's thoughts, ethics, and style for officers, party members in the current revolution period</i>	15
• Đỗ Trường Giang: Giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Revolutionary ethical education for youth according to Ho Chi Minh's thought</i>	17
• Trần Văn Chiêu: Tư tưởng Hồ Chí Minh về phong cách diễn đạt - học tập và rèn luyện của đội ngũ giảng viên ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on the style of expression, learning, and training of the teaching staff in current military schools</i>	19
• Lê Anh Tuấn: Phát huy giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Promoting the thought, ethics, and style of Ho Chi Minh in the digital transformation era</i>	21
• Lưu Tuấn Anh: Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục - Vận dụng trong thời kỳ hội nhập quốc tế/ <i>President Ho Chi Minh's views on education - Application in the era of international integration</i>	23
• Trịnh Hữu Cường: Học tập và làm theo phong cách diễn đạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với người giảng viên ở các trường quân đội/ <i>Study and follow the expression style of Ho Chi Minh to the lecturer at military schools</i>	25
• Bùi Ngọc Trường Sơn: Tư tưởng Hồ Chí Minh về phong trào thi đua và vận dụng trong giai đoạn hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on the emulation movement and its application in the current period</i>	27
• Võ Ngọc Bằng: Phát huy năng lực giảng dạy của giảng viên trẻ trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Promoting the teaching capacity of young lecturers in military schools according to Ho Chi Minh's ideology in the current period</i>	29
• Khuất Quang Lập: Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho học viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Improving the quality of patriotic education for students based on Ho Chi Minh's thoughts at the Border Guard Academy today</i>	31
• Cao Nguyễn Hoài An: Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội cho học viên Trường Đại học Nguyễn Huệ theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Education on the awareness of compliance with state laws and military discipline for students of Nguyen Hue University following Ho Chi Minh's thought</i>	33
• Triệu Kim Luận: Tư tưởng Hồ Chí Minh về chuẩn mực đạo đức cách mạng và sự vận dụng vào giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên trẻ trong các trường quân đội hiện nay/ <i>Ho Chi Minh thought on standards of revolutionary morality and its application to revolutionary morality education for young cadres and lecturers in contemporary military academies</i>	34

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đay và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Đinh Ngọc Dương: Giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ trong quân đội theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Education and training of the young generation in the military according to the will of president Ho Chi Minh city</i>	36
• Bùi Hoàng Nam: Rèn luyện phong cách làm việc khoa học cho cán bộ, giảng viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Training scientific working style for officers and lecturers at Army Officer School 2 following Ho Chi Minh's thought</i>	38
• Võ Thị Hiền - Đậu Thị Cẩm Tú: Học tập và làm theo phong cách dân chủ Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions for learning and doing in style Ho Chi Minh democracy at Nguyen Hue University</i>	40
• Trần Văn Minh: Bồi dưỡng năng lực thực tiễn cho đội ngũ giảng viên trẻ trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay/ <i>Fostering the practical capacity for young instructors in military academies under Ho Chi Minh's ideology today</i>	42
• Ngô Văn Cường: Giải pháp xây dựng tình đồng chí, đồng đội trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh/ <i>Solutions to build of comradeship and teamwork in the Army according to Ho Chi Minh's ideology, morality and style</i>	44
• Phan Văn Khải - Đỗ Tấn Phát: Không ngừng giáo dục đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Mấy vấn đề đặt ra hiện nay/ <i>Continuously educating the young generation in revolutionary morality according to president Ho Chi Minh's will: Some current issues</i>	46
• Đỗ Quang Trung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ và ý nghĩa đối với xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on cadre work and its significance for building the contemporary cadre contingent</i>	48
• Đinh Anh Dũng: Giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Education on revolutionary moral values for students according to Ho Chi Minh thought in the current period</i>	50
• Trần Văn Đạt: Giữ gìn và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” khi tham gia mạng xã hội của cán bộ, chiến sĩ hiện nay/ <i>Preserving and promoting the qualities of “uncle ho's soldiers” among officers and soldiers on social media today</i>	52
• Phan Văn Bường: Giải pháp nâng cao hiệu quả bồi dưỡng phong cách làm việc cho đội ngũ giảng viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Solutions to improve the effectiveness of work style training for faculty at Nguyen Hue University following Ho Chi Minh's thoughts</i>	54
• Cao Minh Đức: Một số nội dung, biện pháp rèn luyện nhân cách người cán bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay/ <i>Cultivating cadres' personality in Ho Chi Minh's thought</i>	56
• Nguyễn Thị Lan Anh - Nguyễn Thị Thêu: Xây dựng và phát huy nhân tố con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building and developing the human factor according to Ho Chi Minh's thoughts in the digital transformation era</i>	58
• Bùi Xuân Hòa: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “Huấn luyện cán bộ” ở các trường đào tạo sĩ quan phân đội/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought on “Training cadd” in schools training for officers of soldiers</i>	60
• Nguyễn Hùng Nhac: Giải pháp giáo dục, bồi dưỡng thanh niên trong quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Solutions for education and training of youth in the army follows Ho Chi Minh's thoughts</i>	62
• Nguyễn Thái Minh: Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thống nhất giữa học với hành vào phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Applying president Ho Chi Minh's viewpoint on unity between study and practice in the development of education - training</i>	64
• Nguyễn Tuấn Đạt: Giải pháp nâng cao phong cách ứng xử Hồ Chí Minh trong quân đội hiện nay/ <i>Solutions to improve Ho Chi Minh's behavioral style in the current army</i>	66
• Bùi Trung Nhân: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought on preserving unity and solidarity within the Party in the work of Party building and rectification in the current period</i>	68

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Lê Hoàng Duy Thuận: Đổi mới phương pháp và môi trường dạy học nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy ngoại ngữ không chuyên/ <i>Innovating Teaching Methods and Learning Environments to Enhance the Effectiveness of Non-Major Language Instruction</i>	70
• Hoàng Thu Giang: Chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy tiếng Anh bậc đại học/ <i>Digital transformation and the application of artificial intelligence in university English language teaching</i>	72
• Vũ Quang Anh - Phạm Văn Điền: Tổ chức hoạt động dạy và học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực cho sinh viên đại học/ <i>Organizing English teaching and learning activities towards competency development for university students</i>	75
• Vũ Đức Nha: Nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improve the quality of digital conversion in education and training in current military schools</i>	77
• Nguyễn Văn Mạnh: Bồi dưỡng năng lực số cho học viên ở Học viện Biên phòng, đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ <i>Enhance digital skills for students at the Border Guard Academy, effectively meeting training requirements in the current digital transformation context</i>	79
• Đinh Ngọc Tuấn: Đổi mới phương pháp dạy - học theo hướng phát huy tính tích cực sáng tạo của người dạy và người học trong giai đoạn hiện nay/ <i>Innovating teaching and learning methods toward promoting the active and creative engagement of both teachers and learners in the current context</i>	80
• Huỳnh Trường Sơn: Nâng cao vai trò của giáo viên lý luận chính trị ở các trường quân sự trong tình hình mới/ <i>Enhance the role of political theory teachers in military schools in the new situation</i>	82
• Bùi Thị Hương Giang: Phát huy vai trò của giảng viên trẻ trong đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số/ <i>Promoting the role of young lecturers in innovating English teaching methods to meet digital transformation requirements</i>	83
• Nguyễn Hữu Cường: Một số kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo của khoa Chiến thuật, Chiến dịch hiện nay/ <i>Some experiences in innovating teaching methods to meet the graduation standards education program of the current Faculty of Tactics and Campaigns</i>	85
• Đỗ Thị Thu Thảo: Các biện pháp nâng cao tính tự chủ trong học kỹ năng nói tiếng Anh cho học viên các trường trong quân đội/ <i>Measures to enhance autonomy in learning English speaking skills for students in military schools</i>	87
• Trịnh Đình Đạo: Bồi dưỡng năng lực làm chủ vũ khí, trang bị cho học viên ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Training the ability to master weapons and equipment for students at current military academy and schools</i>	89
• Nguyễn Văn Minh: Nâng cao bản lĩnh chính trị cho học viên các trường sĩ quan quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Enhancing the political resilience of cadets in military officer schools in the era of national rise</i>	91
• Hoàng Tuấn Mạnh: Hoàn thiện chính sách, pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân ở Việt Nam trong tình hình mới/ <i>Improving Policies and Laws on Personal Data Protection in Vietnam in the New Context</i>	93
• Nguyễn Thị Kim Anh: Vai trò của động lực học tập và tự học trong việc nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh ở sinh viên đại học/ <i>The role of learning motivation and self-study in improving the effectiveness of teaching and learning English among university students</i>	95
• Trịnh Xuân Thắng: Thanh niên trường quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Youth in Military Schools in the Nation's Era of Rising Up</i>	97
• Đặng Quang Tâm: Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục - đào tạo trong điều kiện mới/ <i>Improving the quality of teachers in military schools to meet the requirements of education and training in the new conditions</i>	99
• Nguyễn Thị Bằng Giao: Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn Trường Đại học Tiền Giang của sinh viên năm nhất/ <i>Determinants of first-year students' choice of Tien Giang University</i>	101

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Hà Thanh Tâm: Phát huy vai trò, sứ mệnh của thanh niên trường quân đội trong kỷ nguyên mới/ <i>Promote the role and mission of military academy youth in the new era</i>	104
• Nguyễn Văn Bo: Kết quả ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số trong sản xuất lúa thích ứng với biến đổi khí hậu tại tỉnh Cà Mau/ <i>Results of applying digital technology and digital transformation in climate change adaptation rice production in Ca Mau province</i>	106
• Hoàng Thị Hà: Bồi dưỡng năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho đội ngũ giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the capacity to safeguard the ideological foundation of the communist party for lecturers at military officer schools today</i>	108
• Nguyễn Sơn Hải - Phùng Quang Sáng: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và khai thác trang thiết bị giảng đường chuyên dùng ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the Application of Information Technology in the Management and Utilization of Specialized Teaching Equipment in Military Educational Institutions</i>	110
• Phạm Phước An: Một số yêu cầu bồi dưỡng ý thức học tập suốt đời cho đội ngũ giảng viên trẻ ở các trường quân đội trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ <i>Some requirements for fostering a sense of lifelong learning for young teachers in military schools in the current context of digital transformation</i>	112
• Lê Viết Hoài Nam - Vũ Lê Uyên: Hiện tượng “Ai dependency” trong kỹ năng viết tiếng Anh và chiến lược tương tác người - máy hiệu quả/ <i>Ai dependency in English writing skills and effective human-machine interaction strategies</i>	114
• Nguyễn Tiến Dũng: Tự giáo dục, rèn luyện của học viên là yếu tố quan trọng trong đổi mới giáo dục - đào tạo ở trường quân đội hiện nay/ <i>Self-education and training among students are crucial factors in the reform of education and training in military schools today</i>	116
• Đinh Quang Thành: Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn Thanh niên ở các trường quân đội trong giai đoạn hiện nay/ <i>Solutions to Improve the Quality of Youth Union Activities in Military Schools in the Current Period</i>	117
• Nguyễn Hữu Đức Anh - Nguyễn Ngọc Minh Anh: Quy định của pháp luật về dữ liệu ở Việt Nam - một số vấn đề đặt ra trong tổ chức thực hiện của lực lượng công an nhân dân/ <i>Legal Regulations on Data in Vietnam - Issues Arising in the Implementation by the People's Public Security Forces</i>	119
• Nguyễn Khánh: Động lực học tập và vai trò của giảng viên trong dạy học ngoại ngữ/ <i>Learning motivation and the role of lecturers in foreign language teaching</i>	121
• Nguyễn Bá Phương: Nâng cao chất lượng huấn luyện chiến thuật cho học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới/ <i>Improve the quality of tactical training for students in division level officer training in military schools to meet the requirements of the new situation</i>	123
• Lê Quang Hòa: Phát huy sức mạnh chính trị tinh thần - nhân tố cốt lõi tạo nên sức mạnh của Quân đội nhân dân Việt Nam/ <i>Promoting political and spiritual strength - The core factor creating the power of the Vietnamese people's Army</i>	125
• Võ Hoàng Như Nhu: Tiếng Anh toàn cầu trong giảng dạy tiếng Anh: Từ tái nhận thức đến chuyển đổi tư duy và công bằng giáo dục/ <i>Global Englishes in English language teaching: From reconceptualization to pedagogical transformation and educational equity</i>	127
• Bùi Công Hoan: Hoàn thiện cơ chế chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong quân đội hiện nay/ <i>Perfecting the policy mechanism for the teachers and education management officers in the army today</i>	129
• Vũ Đức Tài Duy: Những nhận thức và tác hại của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa” trong quân đội/ <i>Perceptions and harmful effects of recession on political ideology, ethics, lifestyle, “Self-evolution” and “Self-transformation” in the Army</i>	131
• Phạm Tuấn Kiệt: Nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường sĩ quan quân đội trước tác động của chuyển đổi số hiện nay/ <i>Enhancing the quality of teaching at military officer training schools in the context of ongoing digital transformation</i>	133
• Trần Hương Liên - Đặng Thành Đạt: Thái độ đối với tin tức chính trị - xã hội của sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội/ <i>Attitudes towards socio-political news among university students in Hanoi</i>	135

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Thạch Thị Ngọc Ánh - Thạch Thị Sa Phia: Thiết kế phiếu bài tập phát triển kỹ năng nghe - nói theo chủ đề “Trường học” trình độ A1 (năm thứ 3)/ <i>Designing worksheets to develop listening and speaking skills on the theme “school” at A1 level (third year)</i>	137
• Lê Duy Bảo - Nguyễn Đức Trọng: Một số yêu cầu về định hướng giá trị nghề nghiệp quân sự cho học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội ở trường quân sự hiện nay/ <i>Some requirements for military professional values orientation for students in division level officer training at current military schools</i>	138
• Nguyễn Văn Khải: Đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo ở các trường đội hiện nay/ <i>Innovating teaching methods and improving the quality of education and training in current military schools</i>	140
• Phạm Anh Tuấn: Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng quản lý cảm xúc của học viên các trường công an nhân dân hiện nay/ <i>Factors affecting the emotional management skills of students at Current People's Police Schools</i>	142
• Đặng Trung Văn: Một số giải pháp phòng, chống tác động tiêu cực của mạng xã hội đến thanh niên quân đội hiện nay/ <i>Some solutions to prevent and combat the negative impacts of social media on young military personnel today</i>	144
• Nguyễn Anh Tuấn: Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy của giảng viên trẻ tại các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the competence of applying digital technology in teaching for young lecturers at military academies and military schools in the current context</i>	146
• Phạm Văn Hưng - Trương Quang Ninh: Xây dựng đội ngũ giảng viên khoa Chiến thuật, Chiến dịch đủ số lượng, nâng cao về chất lượng, cơ cấu hợp lý/ <i>Building a team lecturers of Tactical and Campaign faculty enough qualities, improving quality, reasonable structure</i>	148
• Nguyễn Thanh Thủy: Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn ở trường sĩ quan quân đội theo hướng phát triển năng lực người học/ <i>The Current Situation of and Evaluation of Learning Outcomes in Social Sciences and Humanities at Military Officer Training Schools toward Learner Competency Development</i>	150
• Nguyễn Phú Cường: Nâng cao năng lực khai thác, tiếp nhận và xử lý thông tin của giảng viên trẻ ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improving the capacity for information exploitation, acquisition, and processing of young lecturers in military schools today</i>	153
• Bùi Tuấn Anh: Khơi dậy tinh thần tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc của cán bộ, giảng viên trẻ trường quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Fostering the spirit of autonomy, self-reliance, self-resilience, and national pride among young officers and party members in military schools during the era of national growth</i>	155
• Nguyễn Xuân Tuynh: Một số biện pháp nâng cao chất lượng bài giảng điện tử ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Some measures to improve the quality of electronic lectures in military schools today</i>	157
• Lâm Văn Hồ: Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học cho cán bộ, học viên ở các trường quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Solutions to improve the quality of training and scientific research for officers and students in military schools during the digital transformation era</i>	159
• Đinh Hữu Hạnh: Ứng dụng phần mềm mô phỏng trong giảng dạy thực hành tiện - giải pháp giảm thiểu rủi ro và tối ưu hóa chi phí đào tạo/ <i>Application of simulation software in the practical training - solutions for risk reduction and training cost optimization</i>	161
• Lê Thành Phương: Một số giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo ChatGPT để viết phần mềm mô phỏng trong dạy học/ <i>Solutions for Applying AI ChatGPT in the Development of Simulation Software for Educational Purposes</i>	163
• Phạm Nguyễn Tuấn Đạt: Xây dựng khoa Giáo viên vững mạnh toàn diện ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Comprehensive development of faculty departments at military officer academies in the current period</i>	165
• Bùi Mạnh Cường: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học ở các trường quân đội - cơ hội và thách thức/ <i>Application of artificial intelligence in teaching at military schools - opportunities and challenges</i>	167

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Ngô Văn Tuấn: Một số giải pháp khai thác trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy các môn kỹ thuật chuyên ngành ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Some Solutions for Applying Artificial Intelligence in Teaching Specialized Technical Subjects at Military Academies and Schools</i>	168
• Mang Đức Thành: Giải pháp phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” ở các khoa giáo viên trong trường quân đội hiện nay/ <i>Solutions to promote the role of the teaching staff in building a strong and comprehensive “Model and Typical” unit in the faculty of teachers in today’s military schools</i>	170
• Hoàng Thị Kim Ngân: Nghiên cứu thuật toán Item-to-item Collaborative Filtering và ứng dụng gợi ý cho các Website thương mại điện tử/ <i>Research on the Item-to-item collaborative filtering algorithm and its application for recommendation in e-commerce websites</i>	172
• Lê Thị Thanh Hoa: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo để nâng cao hiệu quả luyện nghe tiếng Anh cho sinh viên không chuyên/ <i>Applying artificial intelligence to enhance the effectiveness of English listening practice for non-English-major student</i>	175
• Lê Thị Minh Hoà - Bùi Thị Khánh Nhạn: Những rào cản trong việc ứng dụng phương pháp Cll tại các trường đại học và một số đề xuất khắc phục/ <i>Challenges in implementing content and language integrated learning at universities: Barriers and pedagogical implications</i>	177
• Phạm Văn Thắng: Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới/ <i>Solutions to improve the quality of ideological and political education to build a politically strong Army in the new situation</i>	179
• Trần Huy Hoàng: Ứng dụng công nghệ thông tin trong chuẩn bị và thực hành giảng dạy ở các trường quân đội/ <i>Application of information technology in preparation and practice of teaching in military schools</i>	181
• Trần Khánh An: Giải pháp nâng cao chất lượng rèn luyện thể lực cho học viên năm thứ nhất ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Solutions to improve the quality of physical training for first-year students in current military officer schools</i>	182
• Vũ Thanh Tùng: Vận dụng Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam vào giảng dạy môn học Cơ sở văn hóa ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Applying Resolution 80-NQ/TW of the Politburo on the development of Vietnamese culture to the teaching of the subject Fundamentals of Culture in military schools today</i>	184
• Đoàn Hoàng Minh: Ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học tiếng Anh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Applying information technology to English language teaching in the digital transformation era</i>	186
• Đặng Văn Hoàng: Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Pháp luật cho học viên Trung cấp Nghề tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ <i>Innovating teaching methods for Law students at Lang Son College today</i>	188
• Nguyễn Văn Đông: Chuyển đổi số, chìa khóa nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Digital transformation: the key to improving the quality of education and training at Nguyen Hue University</i>	191
• Nguyễn Thị Hà: Dạy học toán theo hướng tăng cường thực tiễn cho sinh viên khối ngành Kinh tế Trường Đại học Nghệ An/ <i>Teaching mathematics with a practice-oriented approach for economics students at Nghe An University</i>	192
• Đặng Trung Dũng: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Kỹ thuật hành vi điều khiển cho sinh viên Trung cấp Nghề Điện Công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Behavioral Control Engineering for vocational students in Industrial Electrical Engineering at Lang Son College</i>	195
• Lê Thị Quỳnh: Quản lý hoạt động giáo dục kỷ luật cho sinh viên ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Discipline education management for students at the national defense and security education center of Hong Duc University</i>	197
• Bùi Nguyễn Văn Kiên: Phát huy tính tích cực, tự giác của học viên trong nghiên cứu khoa học ở Trường Đại học Nguyễn Huệ hiện nay/ <i>Promoting students’ positivity and self-awareness in scientific research at Nguyen Hue University today</i>	198
• Lý Thái Linh: Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Giáo dục chính trị cho học viên Trung cấp Nghề tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ <i>Innovating teaching methods for Political Education for vocational secondary school students at Lang Son College today</i>	200

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Vũ Hoàng Lâm: Rèn luyện bản lĩnh tâm lý trong huấn luyện các môn quân sự cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Cultivating psychological strength in military training for students at the Border Guard Academy today</i>	202
• Ngô Xuân Quỳnh: Nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Improving the quality of legal education for non-commissioned officers and soldiers at Nguyen Hue University</i>	203
• Nguyễn Tiến Sơn: Đổi mới nội dung phương pháp dạy học theo hướng kích thích tính tích cực trong nhận thức của học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Innovating teaching methods and content towards stimulating active learning in students at the current Border Guard Academy</i>	205
• Trần Văn Đăng: Nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành môn Giải phẫu cho sinh viên Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of practical Anatomy instruction for nursing college students at Lang Son College</i>	207
• Trình Xuân Thắng: Bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ giảng viên - giải pháp quan trọng nâng cao chất lượng giảng dạy ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức hiện nay/ <i>Training and professional development of lecturers - A key solution to enhance teaching quality at the national defense and security education center, Hong Duc University at present</i>	209
• Hà Hải Hoàng: Một số biện pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng kỹ năng giảng dạy cho giảng viên mới ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Some measures to improve the quality of teaching skills training for new lecturers at Nguyen Hue University</i>	211
• Nguyễn Sỹ Nhạc: Giải pháp nâng cao năng lực thực hành chuyển đổi số cho giảng viên trẻ ở Trường Sĩ quan Thông tin hiện nay/ <i>Solutions to enhance digital transformation practical capabilities for young lecturers at the current Signal Officers training College</i>	213
• Vũ Chí Cường: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Bảo dưỡng Sửa chữa động cơ không đồng bộ cho học sinh Trung cấp Nghề Cơ điện Nông thôn tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Maintenance and Repair of Asynchronous Motors for vocational students in rural electromechanical engineering at Lang Son College</i>	215
• Nguyễn Trúc Quỳnh - Nguyễn Thị Nhật Thảo: Các khó khăn trong kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên Trường Đại học Nha Trang/ <i>Difficulties in English listening comprehension among non-English-major students at Nha Trang University</i>	218
• Đặng Thanh Nghị: Một số yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin khi sử dụng mạng xã hội của học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Some requirements for ensuring information security in social media use among cadets at the Border Guard Academy today</i>	220
• Nguyễn Văn An - Nguyễn Văn Đối: Đổi mới phương pháp dạy học các môn lý luận nghệ thuật quân sự ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Innovation in teaching methods of military art theory subjects at the current Air Defence - Air Force Academy</i>	221
• Nguyễn Văn Tuấn: Nâng cao năng lực công tác Đoàn và phong trào thanh niên cho đội ngũ cán bộ Đoàn ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Enhanced capacity for youth union work and youth movements for youth union at Nguyen Hue University</i>	223
• Huỳnh Văn Hữu: Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh không chuyên cho sinh viên năm nhất của Trường Đại học Tiền Giang/ <i>Current situation and solutions to enhance the effectiveness of teaching and learning non-major English for first-year students at Tien Giang University</i>	225
• Hoàng Thị Lan Anh: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Y học Cổ truyền cho sinh viên khối Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching Traditional Medicine to nursing college students at Lang Son College</i>	228
• Vũ Văn Đại: Một số giải pháp xây dựng ý thức chấp hành kỷ luật quân đội cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Some solutions for building a sense of military discipline among students at the Border Guard Academy today</i>	231
• Phan Đức Trọng: Giải pháp phòng, chống an ninh phi truyền thống cho cán bộ, chiến sĩ ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Non-traditional security prevention solutions for officers and soldiers at Army Officer School 2</i>	233

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Phùng Thị Hoà: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiện cơ bản cho sinh viên Trung cấp Nghề Cắt Gọt kim loại tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the Basic Turning course for vocational students in metal cutting at Lang Son College</i>	235
• Lê Khắc Tuấn Anh: Một số định hướng và giải pháp nâng cao nhận thức về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho sinh viên Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Orientations and solutions to enhance students' awareness of the task of protecting the socialist fatherland at Hong Duc University</i>	238
• Trần Hồng Phương: Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa Điều lệnh Đội ngũ cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Improving the quality of extracurricular activities and team management for students at the Border Guard Academy today</i>	240
• Đỗ Minh Thức - Phạm Hoài Vũ: Biện pháp tăng cường hoạt động tự học của học viên sĩ quan phân đội tại Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Measures to improve the quality of military bachelor students' Self-study at the Air Defence - Air Force Academy in the current period</i>	241
• Đặng Minh Hải: Giải pháp bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions for developing human resources to meet the requirements of digital transformation in education and training at Nguyen Hue University</i>	243
• Lương Minh Đức: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Khí cụ Điện hạ thế cho sinh viên Trung cấp Nghề Điện Công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the Low-Voltage Electrical Apparatus course for vocational students in Industrial Electrical Engineering at Lang Son College</i>	245
• Nguyễn Thùy Liên: Một số giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn Pickleball cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải/ <i>Some solutions for developing the pickleball training movement among students at the University of Transport and Communications</i>	248
• Hoàng Văn Chiến: Phòng, chống thông tin xấu độc, xuyên tạc trên các trang mạng xã hội ở Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Preventing malicious and distorted information on social networking sites in the Air Defence - Air Force Academy</i>	250
• Lê Thanh Tương: Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building a team of student management staff at Nguyen Hue University during the digital transformation period</i>	252
• Lương Thị Lê: Sử dụng phương pháp đọc chậm trong học phát âm của học viên tại Trường Sĩ quan Thông tin/ <i>Using slow reading method in cadets' pronunciation learning at signal Officer Training College</i>	253
• Nông Văn Nhân: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo Chatbot trong việc cung cấp phản hồi tức thời và giải thích chuyên sâu về cơ chế hoạt động của Enzym cho sinh viên Cao đẳng Điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Application of Artificial Intelligence Chatbots in providing instant feedback and in-depth explanations of enzyme mechanisms for nursing students at Lang Son College</i>	254
• Vương Thị Chuyên: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Chăm sóc Sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình cho sinh viên khối Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Women's, Maternal and Family Health Care for nursing College students at Lang Son College</i>	257
• Nguyễn Thị Mai: Xây dựng môi trường học tập ngoại ngữ số cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Building a digital foreign language learning environment for cadets at the Border Guard Academy today</i>	260
• Nguyễn Ngọc Anh - Nguyễn Hạnh: Giải pháp xây dựng học liệu số trong giáo dục, đào tạo ở Trường Sĩ quan Thông tin hiện nay/ <i>Solutions for developing digital learning materials in education and training at the Signal Officers training College today</i>	261
• Nguyễn Đình Thi - Trương Minh Hải: Nâng cao nhận thức của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh về đảm bảo an toàn thông tin trong kỷ nguyên số/ <i>Enhancing the Awareness of Tra Vinh University Students about Information Security Assurance in the Digital Era</i>	263
• Hoàng Thị Thủy: Xây dựng môi trường văn hóa ở các đơn vị quản lý học viên, Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building a cultural environment in units managing students, Nguyen Hue University during the digital transformation period</i>	265

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Đỗ Đức Tuệ - Bùi Thanh Sơn: Yêu cầu nâng cao chất lượng huấn luyện chiến thuật bộ binh cho học viên đào tạo giai đoạn 1 tại Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Request to improve the quality of infantry tactical training for students in phase 1 training in the Air Defence - Air Force Academy</i>	267
• Bùi Công Nhượng: Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Enhancing the quality of extracurricular activities for students at the national defense and security education center of Hong Duc University</i>	269
• Nguyễn Khánh: Một số giải pháp đột phá trong chuyển đổi số dạy, học các môn chuyên ngành ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Some breakthrough solutions in digital transformation in teaching specialized subjects at Air Defence - Air Force Academy today</i>	272
• Nguyễn Tuấn Đạt: Nâng cao bản lĩnh chính trị cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Enhanced political awareness among students at the Border Guard Academy today</i>	274
• Lâm Xuân Bình: Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho sĩ quan trẻ trên không gian mạng ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions to improve the effectiveness of education in revolutionary ideals, ethics, and lifestyle for young officers in cyberspace at Nguyen Hue University</i>	276
• Đào Văn Quy: Yêu cầu về phương pháp, tác phong công tác của cán bộ quản lý học viên ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Request methods, work the staff of student's management staff in the Air Defence - Air Force Academy current</i>	278
• Nguyễn Văn Tuấn: Đổi mới phương pháp tự học của học viên ở các trường quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Innovating students' self-study methods in military schools during the digital transformation period</i>	280
• Phan Duy Chính - Lê Minh Bản: Một số giải pháp nâng cao chất lượng tự học của học viên các trường quân đội hiện nay/ <i>Some solutions to improve the quality of self-study among students in military schools today</i>	282
• Phạm Chí Giáp: Nâng cao chất lượng tự học Điều lệnh Đội ngũ cho học viên đào tạo sĩ quan ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improving the quality of self-study of army regulations for officer trainees at current military schools</i>	283
• Hà Ngọc Huy: Một số biện pháp nâng cao chất lượng giờ tự học của học viên tại các nhà trường trong quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Measures to enhance the quality of self-study hours for cadets in military schools during the digital transformation era</i>	284
• Đỗ Minh Trí: Xây dựng khả năng tự học cho học viên năm thứ hai trước những "Cạm bẫy tâm lý" trên mạng Internet/ <i>Building self-learning abilities for second-year students in the face of "psychological temptations" on the Internet</i>	286
• Lê Văn: Giải pháp phát huy vai trò tự học của học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions to promote students' role of self-studying at Nguyen Hue University</i>	288
• Nguyễn Văn Thanh: Giá trị truyền thống "Tiên học lễ, hậu học văn" trong quá trình xây dựng con người Việt Nam xưa và nay/ <i>The traditional value of "first learning manners, then learning knowledge" in the process of building vietnamese people, past and present</i>	290
• Mai Thị Ngọc Hương: Khảo sát đặc điểm lâm sàng và hiệu quả điều trị bệnh ký sinh trùng đường máu do Ehrlichia Canis trên chó tại phòng khám Thú y Pet One/ <i>Study of clinical characteristics and treatment effectiveness of blood parasitic disease caused by ehrlichia canis in dogs at Pet One veterinary clinic</i>	291
• Lê Đăng Giáp: Du lịch trực tuyến - xu hướng và giải pháp cho kinh doanh du lịch/ <i>Online tourism - trends and solutions for tourism business</i>	293
• Bùi Nhất Nam: Hướng dẫn cộng an cấp xã tham gia công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và một số kiến nghị, đề xuất/ <i>Police Participation in Ensuring Traffic Order and Safety and Several Recommendations and Proposals</i>	295
• Bùi Thủy Thanh: So sánh tục ngữ chỉ mối quan hệ gia đình giữa tiếng Anh và tiếng Mường/ <i>A contrastive analysis of proverbs denoting family relationships in muong language and English</i>	297

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Nguyễn Thị Khánh Ly - Nguyễn Thị Thu Trang:** Vận dụng trò chơi học tập trong phần khởi động nhằm nâng cao hứng thú học tập môn Toán lớp 4/ *Applying learning games in the warm-up stage to enhance learning motivation in grade 4 mathematics* 299
- **Nguyễn Ngọc Khánh Linh - Lê Mai Phương - Hà Minh Phương:** Thiết kế quy trình dạy học Stem cho dung hình học và đo lường ở tiểu học/ *Designing a stem teaching process for geometry and measurement content in primary education* 302
- **Lê Hoài Thu:** Sử dụng Exit Ticket trong đánh giá thường xuyên môn tiếng Anh ở bậc tiểu học/ *Exit tickets as a formative assessment tool in primary English language teaching* 304
- **Nguyễn Thị Út Na - Phạm Minh Anh:** Xây dựng và sử dụng học liệu số trong dạy học môn Toán nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4/ *Developing and utilizing digital learning materials in mathematics teaching to foster self-learning abilities in 4th-grade students* 305
- **Nguyễn Thị Bích Ngọc:** Nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Anh bậc tiểu học tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ *Improving the quality of English language teaching at the primary school level at Le Quy Don Primary and Secondary School, Lang Son province* 308
- **Đậu Thị Kim Quyên:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong thiết kế học liệu số nhằm nâng cao hiệu quả dạy học Chủ đề Đại cương Hóa học Hữu cơ - môn Hóa học lớp 11 tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ *Application of artificial intelligence in designing digital learning materials to enhance the teaching effectiveness of the general organic chemistry topic - grade 11 chemistry at the primary, lower secondary and upper secondary school - Ha Tinh University* 310
- **Nguyễn Văn Khanh:** Sử dụng các trò chơi vận động nhằm nâng cao hiệu quả môn Bóng rổ - Giáo dục tăng cường cho học sinh khối 9 Trường THPT - Đại học Nghệ An/ *Use movement games to improve the effectiveness basketball is an intensive education for students of grade 9 of lehreraus bildung schule Nghe An University* 311
- **Hồng Diệp Thanh Tòng:** Một số giải pháp quản lý của hiệu trưởng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục Stem tại Trường Trung học Cơ sở Phước Hưng, xã Tập Sơn, tỉnh Vĩnh Long/ *Some principal's management solutions contributing to improving the quality of stem education at Phuoc Hung junior high school, Tap Son commune, Vinh Long province* 313
- **Lê Thị Lam Giang:** Kỹ thuật sửa nói ngọng thông qua dạy học hát cho học sinh tiểu học Trường Tiểu học và Trung học Cơ sở Thực hành Sư phạm Nghệ An/ *Techniques for correcting speech impediments through teaching singing to primary school students at Nghe An Pedagogical Practice Primary and Secondary School* 315
- **Mai Thị Thu Hằng:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Địa lí lớp 10 cho học sinh hệ Giáo dục thường xuyên thuộc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching Geography to 10th-grade students in the Continuing Education system at Lang Son College* 319
- **Trương Hoàng Nhật Hào:** Một số biện pháp nâng cao hiệu quả Ôn thi Tốt nghiệp Trung học Phổ thông môn Địa lí cho học sinh khối 12/ *Some measures to improve the effectiveness of high school graduation exam preparation for geography (grade 12) for students* 322
- **Tổng Thị Cẩm Lệ- Nguyễn Thị Cẩm Vân:** Ứng dụng công cụ số và trí tuệ nhân tạo trong tổ chức dạy học thực hành thí nghiệm Hóa học lớp 12 theo định hướng phát triển năng lực học sinh tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ *Application of digital tools and artificial intelligence in organizing chemistry experimental teaching for grade 12 towards student competency development at the primary, lower secondary and upper secondary school - Ha Tinh University* 326
- **Lê Minh Thắng:** Nâng cao hiệu quả hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở trung học cơ sở: góc nhìn từ 5 năm triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018/ *Enhancing the effectiveness of experiential learning and career guidance in lower secondary schools: A perspective from 5 years of implementing the 2018 general education program* 328
- **Lê Quang Tiến:** Một số vấn đề trao đổi trong giảng dạy học phần 2 môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT/ *Some issues for discussion in teaching module 2 of the coursenational defense and security education in accordance with circular No. 05/2020/TT-BGDĐT* 331
- **Lê Thị Thùy Dương:** Các phương diện quản lý công tác kiểm tra, đánh giá trình độ học tập của sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn thành phố Hải Phòng/ *Aspects of managing the examination and evaluation of student academic performance at higher education institutions in Hai Phong city* 333

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN KHÍ CỤ ĐIỆN HẠ THỂ CHO SINH VIÊN TRUNG CẤP NGHỀ ĐIỆN CÔNG NGHIỆP TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LẠNG SƠN

LƯƠNG MINH ĐỨC
Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Ngày nhận bài: 12/02/2026; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 24/02/2026; Ngày duyệt đăng: 06/03/2026

ABSTRACT

The subject of Low-Voltage Electrical Equipment plays a fundamental role in the intermediate-level Industrial Electrical Engineering vocational training program. However, teaching practice at Lang Son College reveals several limitations, such as: Content not being updated to reflect new technologies, limited practical training time, teaching methods not closely linked to production practice, and assessment not focusing on professional competencies. This paper proposes a comprehensive set of solutions including: updating the curriculum according to output standards and enterprise needs, innovating integrated teaching methods, strengthening facilities and practical equipment, improving the capacity of the teaching staff, and improving assessment methods. The expected results contribute to improving the quality of training and meeting the requirements of the local labor market.

Key words: Solutions, improvement, low-voltage electrical equipment, industrial electricity, Lang Son College...

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xu thế toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, hệ thống sản xuất công nghiệp đang chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng tự động hóa, số hóa và tối ưu hóa năng lượng. Điều này đòi hỏi nguồn nhân lực kỹ thuật không chỉ có kiến thức chuyên môn mà còn phải thành thạo kỹ năng thực hành, có khả năng thích ứng nhanh với công nghệ mới và đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của doanh nghiệp. Trong lĩnh vực Điện công nghiệp, hệ thống điện hạ thế là nền tảng của mọi dây chuyền sản xuất, công trình dân dụng và công nghiệp. Khí cụ điện hạ thế bao gồm các thiết bị đóng cắt, bảo vệ và điều khiển giữ vai trò cốt lõi trong đảm bảo an toàn, ổn định và hiệu quả vận hành của hệ thống điện. Đối với sinh viên trung cấp nghề Điện công nghiệp, môn Khí cụ điện hạ thế không chỉ cung cấp kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các thiết bị như aptomat, contactor, rơ le nhiệt, mà còn hình thành năng lực lắp đặt tủ điện, đấu nối mạch điều khiển, phát hiện và xử lý sự cố trong thực tế. Đây là môn học mang tính thực hành cao, có tính ứng dụng trực tiếp vào công việc sau khi tốt nghiệp. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai giảng dạy tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn cho thấy vẫn còn tồn tại một số vấn đề: Nội dung chương trình chưa theo kịp sự đổi mới nhanh chóng của công nghệ khí cụ điện hiện đại; Phương pháp giảng dạy còn nặng về truyền thụ lý thuyết, chưa phát huy đầy đủ năng lực thực hành và giải quyết vấn đề của người học; Thời lượng thực hành và điều kiện thiết bị chưa thật sự đáp ứng yêu cầu đào tạo theo chuẩn năng lực... Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu về đổi mới giáo dục nghề nghiệp, song các nghiên cứu chuyên sâu về nâng cao chất lượng giảng dạy môn Khí cụ điện hạ thế ở bậc trung cấp nghề, đặc biệt trong điều kiện cụ thể của các cơ sở đào tạo địa phương miền núi như Trường Cao đẳng Lạng Sơn, còn hạn chế. Việc nghiên cứu thực trạng và đề xuất hệ thống giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường vì vậy mang tính cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn.

II. NỘI DUNG

1. Thực trạng chất lượng giảng dạy môn khí cụ điện hạ thế cho sinh viên trung cấp nghề điện công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

1.1. Những kết quả đạt được trong giảng dạy môn Khí cụ điện hạ thế cho sinh viên trung cấp nghề điện công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Thứ nhất, nâng cao rõ rệt năng lực thực hành và kỹ năng nghề của sinh viên. Kết quả nổi bật nhất là sự cải thiện đáng kể năng lực thực hành của sinh viên. Nếu trước đây sinh viên còn lúng túng khi đọc sơ đồ mạch điều khiển hoặc mất nhiều thời gian để xác định vị trí các khí cụ điện trong tủ điện, thì sau khi áp dụng phương pháp dạy học tích hợp và tăng cường thực hành, phần lớn sinh viên đã có thể thực hiện thao tác lắp đặt một cách tự tin và chính xác hơn. Ví dụ, trong bài thực hành lắp mạch khởi động sao - tam giác, thời gian trung bình để hoàn thành và vận hành ổn định mạch đã giảm đáng kể so với trước khi đổi mới phương pháp giảng dạy. Sinh viên không chỉ đấu nối đúng sơ đồ mà còn biết kiểm tra liên động cơ khí và điện giữa các contactor, đảm bảo an toàn khi chuyển đổi chế độ. Điều này cho thấy kỹ năng thao tác và tư duy kỹ thuật đã

được nâng cao rõ rệt. Bên cạnh đó, khả năng xử lý sự cố của sinh viên cũng được cải thiện. Khi được giao các tình huống giả định như “động cơ không khởi động” hoặc “mạch điều khiển không duy trì”, sinh viên đã biết áp dụng quy trình kiểm tra theo trình tự: kiểm tra nguồn, thiết bị bảo vệ, cuộn dây contactor, tiếp điểm phụ... thay vì kiểm tra một cách cảm tính. Sự thay đổi này phản ánh việc hình thành tư duy phân tích và phương pháp làm việc khoa học.

Thứ hai, tăng cường khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn sản xuất. Một kết quả quan trọng khác là sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tế tốt hơn. Trước đây, việc học thường tách rời giữa phần trình bày cấu tạo nguyên lý và phần thực hành. Sau khi áp dụng mô hình dạy học tích hợp, sinh viên được tiếp cận kiến thức ngay trong bối cảnh thực hành cụ thể, từ đó hiểu sâu bản chất vấn đề. Chẳng hạn, khi học về rơ le nhiệt, sinh viên không chỉ học khái niệm dòng chỉnh định mà còn trực tiếp tính toán dòng định mức của động cơ, so sánh với thông số trên nhãn máy và thực hiện chỉnh định thực tế. Qua đó, sinh viên hiểu rõ mối liên hệ giữa lý thuyết và ứng dụng, tránh tình trạng học thuộc máy móc. Trong các đợt thực tập tại doanh nghiệp, nhiều sinh viên đã được giao hỗ trợ đấu nối tủ điện hoặc kiểm tra hệ thống bảo vệ. Phản hồi từ đơn vị tiếp nhận cho thấy sinh viên có thể đọc hiểu sơ đồ, nhận diện thiết bị và thực hiện thao tác cơ bản mà không cần hướng dẫn lại từ đầu. Điều này chứng tỏ nội dung đào tạo đã tiệm cận hơn với yêu cầu thực tế của thị trường lao động.

Thứ ba, hình thành tác phong công nghiệp và ý thức an toàn lao động. Thông qua việc đổi mới phương pháp tổ chức thực hành và áp dụng mô hình 5S trong xưởng, sinh viên đã hình thành tác phong làm việc khoa học và ý thức an toàn lao động tốt hơn. Trước khi bắt đầu thực hành, sinh viên được yêu cầu kiểm tra dụng cụ, mặc đầy đủ bảo hộ và tuân thủ quy trình an toàn điện. Sau buổi học, khu vực làm việc phải được sắp xếp gọn gàng, thiết bị được trả về vị trí ban đầu. Sự thay đổi này không chỉ nâng cao tính chuyên nghiệp mà còn góp phần giảm thiểu rủi ro trong quá trình học tập. Tình trạng đấu nối sai nguồn hoặc thao tác khi chưa ngắt điện giảm rõ rệt so với trước. Quan trọng hơn, sinh viên nhận thức được rằng an toàn không chỉ là yêu cầu trong nhà trường mà là nguyên tắc bắt buộc trong môi trường sản xuất. Ngoài ra, việc tổ chức các bài thi theo tình huống thực tế trong thời gian giới hạn còn giúp sinh viên rèn luyện khả năng làm việc dưới áp lực và phối hợp nhóm hiệu quả hơn. Những kỹ năng này có ý nghĩa thiết thực khi tham gia lao động tại doanh nghiệp.

Thứ tư, nâng cao chất lượng giảng dạy và năng lực chuyên môn của giảng viên. Quá trình triển khai các giải pháp không chỉ tác động đến người học mà còn góp phần nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên. Việc tham gia tập huấn, thực tế sản xuất và thời kỳ kế mô hình dạy học đã giúp giảng viên cập nhật kiến thức công nghệ mới và phương pháp giảng dạy hiện đại. Bài giảng trở nên sinh động hơn nhờ việc lồng ghép ví dụ thực tế từ doanh nghiệp. Thay vì chỉ trình bày lý thuyết khô khan, giảng viên có thể minh họa bằng các tình huống cụ thể từng gặp trong thực tế sản xuất, từ đó tăng tính thuyết phục và hấp dẫn của bài học. Bên cạnh đó, việc xây dựng ngân hàng câu hỏi đánh giá theo năng lực

cũng giúp chuẩn hóa quá trình kiểm tra, đảm bảo tính khách quan và công bằng. Giảng viên dần chuyển vai trò từ “người truyền đạt kiến thức” sang “người tổ chức và hướng dẫn hoạt động học tập”, phù hợp với xu hướng đổi mới giáo dục nghề nghiệp.

1.2. Những tồn tại, hạn chế trong giảng dạy môn Khí cụ điện hạ thế cho sinh viên trung cấp nghề điện công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Một là, nội dung chương trình chưa thật sự cập nhật đồng bộ với công nghệ mới. Mặc dù chương trình đã được điều chỉnh theo hướng tăng cường thực hành, song một số nội dung vẫn mang tính truyền thống, chưa cập nhật đầy đủ sự phát triển nhanh chóng của công nghệ khí cụ điện hiện đại. Trong thực tế sản xuất hiện nay, nhiều doanh nghiệp đã sử dụng thiết bị đóng cắt tích hợp bộ bảo vệ điện tử, hệ thống điều khiển thông minh hoặc các giải pháp tủ điện module hóa. Tuy nhiên, nội dung giảng dạy chủ yếu vẫn tập trung vào các khí cụ điện cơ điện truyền thống. Điều này dẫn đến việc sinh viên khi tiếp cận môi trường doanh nghiệp có thể gặp khó khăn trong việc nhận diện và khai thác các tính năng nâng cao của thiết bị mới. Ví dụ, khi gặp một MCCB có tích hợp bộ bảo vệ điện tử điều chỉnh được nhiều thông số (long time, short time, instantaneous), sinh viên có thể hiểu nguyên lý chung nhưng chưa đủ kỹ năng để cài đặt chính xác theo yêu cầu tải thực tế. Khoảng cách giữa chương trình đào tạo và công nghệ sản xuất vì vậy vẫn chưa được thu hẹp hoàn toàn.

Hai là, thời lượng thực hành tuy tăng nhưng chưa thực sự tối ưu. Việc điều chỉnh tăng tỷ lệ thực hành là một bước tiến tích cực, tuy nhiên trong điều kiện thực tế, thời lượng này vẫn chịu áp lực từ khung chương trình chung và quỹ thời gian đào tạo toàn khóa. Một số bài thực hành có nội dung phức tạp nhưng thời gian triển khai còn hạn chế, khiến sinh viên chỉ kịp hoàn thành thao tác cơ bản mà chưa có điều kiện mở rộng hoặc đào sâu kỹ năng. Chẳng hạn, trong bài thực hành lắp đặt mạch điều khiển động cơ ba pha có bảo vệ quá tải và ngắn mạch, sinh viên có thể hoàn thành phần đấu nối theo sơ đồ mẫu nhưng chưa có đủ thời gian để phân tích thêm các phương án cải tiến, so sánh giữa nhiều loại thiết bị khác nhau hoặc thực hành xử lý nhiều dạng sự cố đa dạng. Điều này làm giảm cơ hội rèn luyện tư duy sáng tạo và khả năng ứng biến linh hoạt. Ngoài ra, do số lượng sinh viên trong một lớp tương đối đông, việc tổ chức thực hành theo nhóm có thể dẫn đến tình trạng một số sinh viên tham gia tích cực trong khi những em khác chưa thực sự được thao tác đầy đủ. Điều này ảnh hưởng đến sự đồng đều về chất lượng kỹ năng trong cùng một khóa học.

Ba là, cơ sở vật chất và thiết bị thực hành chưa hoàn toàn đồng bộ. Mặc dù nhà trường đã đầu tư bổ sung thiết bị phục vụ giảng dạy, song xét tổng thể, hệ thống cơ sở vật chất vẫn chưa thật sự đồng bộ và hiện đại hóa toàn. Một số thiết bị được sử dụng qua nhiều năm nên có dấu hiệu hao mòn, tiếp điểm kém nhạy hoặc thông số kỹ thuật không còn chính xác như ban đầu. Điều này có thể ảnh hưởng đến độ tin cậy của bài thực hành và gây khó khăn trong quá trình giảng dạy. Bên cạnh đó, số lượng module thực hành còn hạn chế so với nhu cầu sử dụng đồng thời của nhiều lớp học. Khi nhiều nhóm phải sử dụng chung một mô hình, thời gian thao tác cá nhân bị rút ngắn. Ví dụ, trong một buổi thực hành về mạch đảo chiều quay động cơ, nếu chỉ có hai bộ thiết bị cho cả lớp, sinh viên phải chờ đợi hoặc quan sát thay vì trực tiếp đấu nối, dẫn đến hiệu quả học tập chưa đạt mức tối ưu. Ngoài ra, chưa có đầy đủ các bộ kit tạo lỗi đa dạng để sinh viên luyện tập kỹ năng chẩn đoán sự cố phức tạp. Phần lớn các lỗi được tạo ra còn ở mức cơ bản (đứt dây, chày cầu chì), trong khi thực tế sản xuất có thể xuất hiện những lỗi khó phát hiện hơn như tiếp xúc kém, sụt áp hoặc sai lệch chỉnh định bảo vệ.

Bốn là, liên kết doanh nghiệp chưa mang tính chiến lược dài hạn. Hoạt động liên kết với doanh nghiệp đã được triển khai nhưng phần lớn vẫn ở mức hỗ trợ thực tập hoặc tham quan ngắn hạn. Chưa hình thành được mô hình hợp tác sâu như doanh nghiệp tham gia xây dựng chương trình, đồng tổ chức đánh giá kỹ năng nghề hoặc tài trợ thiết bị thường xuyên. Việc thiếu cơ chế phối hợp chặt chẽ và ổn định lâu dài khiến cho quá trình cập nhật nhu cầu thực tế đôi khi chưa kịp thời. Ví dụ, khi doanh nghiệp chuyển sang sử dụng một dòng thiết bị mới, thông tin này có thể chưa được phản ánh ngay trong chương trình đào tạo.

2. Giải pháp nâng cao giảng dạy môn Khí cụ điện hạ thế cho sinh viên trung cấp nghề điện công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

2.1. Cập nhật và chuẩn hóa chương trình đào tạo theo hướng tiếp cận năng lực

Giải pháp đầu tiên và có tính nền tảng là rà soát, điều chỉnh và chuẩn hóa chương trình đào tạo môn Khí cụ điện hạ thế theo hướng tiếp cận năng lực thực hiện. Trong mô hình đào tạo truyền thống, nội dung chương trình thường được xây dựng theo cấu trúc kiến thức, kỹ năng tách rời, trong đó phần lý thuyết chiếm tỷ lệ cao và được triển khai trước, phần thực hành được tổ chức sau. Cách tiếp cận này dễ dẫn đến tình trạng sinh viên nắm được nguyên lý nhưng không thành thạo thao tác thực tế. Để khắc phục, chương trình cần được thiết kế lại theo chuẩn đầu ra cụ thể, xác định rõ sinh viên sau khi hoàn thành môn học phải làm được những công việc gì trong môi trường sản xuất. Ví dụ, thay vì chỉ yêu cầu “trình bày cấu tạo và nguyên lý hoạt động của contactor”, chuẩn đầu ra nên được mô tả theo năng lực như: “lựa chọn đúng contactor phù hợp công suất động cơ 3 pha, đấu nối đúng sơ đồ điều khiển và kiểm tra vận hành an toàn”. Việc điều chỉnh tỷ lệ thời lượng cũng đóng vai trò quan trọng. Tăng thời lượng thực hành lên 60-70% sẽ giúp sinh viên có đủ thời gian rèn luyện kỹ năng lắp đặt và xử lý sự cố. Chẳng hạn, khi học về MCCB và rơ le nhiệt, thay vì chỉ quan sát mô hình mẫu, sinh viên được giao nhiệm vụ thiết kế một mạch bảo vệ quá tải cho động cơ 5,5 kW, tính toán dòng định mức, lựa chọn thiết bị và trực tiếp lắp đặt trên bảng thực hành. Thông qua quá trình đó, sinh viên không chỉ hiểu nguyên lý mà còn hình thành tư duy kỹ thuật và khả năng làm việc độc lập. Bên cạnh đó, nội dung chương trình cần cập nhật các thiết bị và công nghệ mới đang được sử dụng phổ biến tại doanh nghiệp, như thiết bị đóng cắt tích hợp bảo vệ điện tử hoặc hệ thống tủ điện module hóa. Điều này giúp giảm khoảng cách giữa đào tạo và thực tế sản xuất.

2.2. Đổi mới phương pháp dạy học theo mô hình tích hợp

Đổi mới phương pháp giảng dạy là giải pháp mang tính đột phá nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo. Mô hình dạy học tích hợp (lý thuyết - thực hành - đánh giá trong cùng một tiến trình) giúp người học tiếp cận kiến thức trong bối cảnh thực tiễn, thay vì học rời rạc từng phần. Cụ thể, thay vì giảng lý thuyết trong lớp học rồi chuyển sang xưởng thực hành ở buổi sau, giảng viên có thể tổ chức bài học ngay tại xưởng. Ví dụ, khi giảng về mạch khởi động sao tam giác, giảng viên giới thiệu nguyên lý hoạt động ngay trên mô hình tủ điện thực tế, sau đó yêu cầu sinh viên quan sát, xác định từng khí cụ điện trong mạch, giải thích chức năng và cuối cùng tự đấu nối theo sơ đồ được giao. Trong quá trình thực hiện, giảng viên đóng vai trò hướng dẫn, hỗ trợ và đặt câu hỏi gợi mở thay vì truyền đạt một chiều. Ngoài ra, phương pháp dạy học theo tình huống cũng cần được tăng cường. Ví dụ, giảng viên đưa ra tình huống: “Sau khi lắp đặt, động cơ không chuyển từ chế độ sao sang tam giác, hãy xác định nguyên nhân”. Sinh viên phải kiểm tra rơ le thời gian, tiếp điểm phụ và nguồn điều khiển để tìm lỗi. Thông qua đó, kỹ năng chẩn đoán và xử lý sự cố được rèn luyện một cách thực tế.

Việc ứng dụng phần mềm mô phỏng trước khi thực hành cũng mang lại hiệu quả cao. Sinh viên có thể thử nghiệm đấu nối trên phần mềm, quan sát dòng điện và trạng thái tiếp điểm trước khi thao tác trên thiết bị thật, từ đó giảm sai sót và nâng cao độ an toàn.

2.3. Tăng cường cơ sở vật chất và mô hình thực hành

Cơ sở vật chất là điều kiện đảm bảo cho việc triển khai hiệu quả các phương pháp dạy học tích hợp. Trong môn Khí cụ điện hạ thế, việc học chỉ thực sự đạt hiệu quả khi sinh viên được thao tác trên thiết bị thật. Việc đầu tư các bộ thiết bị hiện đại như MCCB, ACB, contactor và rơ le nhiệt thế hệ mới sẽ giúp sinh viên làm quen với công nghệ đang sử dụng tại doanh nghiệp. Tuy nhiên, không nhất thiết phải đầu tư đồng loạt với chi phí lớn; nhà trường có thể xây dựng các module thực hành theo nhóm, mỗi module tích hợp đầy đủ nguồn, thiết bị bảo vệ và thiết bị điều khiển để sinh viên thực hành theo nhóm nhỏ. Ví dụ, một bảng thực hành được thiết kế dạng module tháo lắp nhanh cho phép sinh viên thay đổi sơ đồ từ mạch khởi động trực tiếp sang mạch đảo chiều hoặc sao tam giác chỉ trong một buổi học. Điều này tăng tính linh hoạt và giúp tiết kiệm chi phí. Bên cạnh đó, việc xây dựng bộ kit tạo lỗi (ví dụ: tiếp điểm cháy, dây trung tính lỏng, rơ le thời gian hỏng) sẽ giúp sinh viên luyện tập kỹ năng chẩn đoán. Khi được yêu cầu tìm và khắc phục lỗi trong thời gian giới hạn, sinh viên sẽ rèn luyện tư duy phân tích và tác phong công nghiệp.

2.4. Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo năng lực thực hiện

Đánh giá là khâu quyết định định hướng học tập của sinh viên. Nếu đánh giá chỉ tập trung vào lý thuyết, sinh viên sẽ chú trọng học thuộc thay vì rèn luyện kỹ năng. Do đó, cần chuyển sang đánh giá theo năng lực thực hiện. Ví dụ, thay vì thi viết về nguyên lý hoạt động của rơ le nhiệt, sinh viên được yêu cầu đấu nối mạch bảo vệ quá tải cho động cơ và giải

thích cách lựa chọn dòng chính định. Bài thi có thể chia thành nhiều tiêu chí: đúng sơ đồ, thao tác an toàn, vận hành ổn định và xử lý được tình huống phát sinh. Một hình thức hiệu quả khác là thi theo tình huống thực tế. Chẳng hạn, đề bài: “Tủ điện không khởi động được đồng cơ, hãy xác định nguyên nhân trong 20 phút”. Sinh viên phải kiểm tra nguồn, cầu chì, contactor và rơ le nhiệt để tìm lỗi. Cách đánh giá này phản ánh đúng năng lực nghề nghiệp và khả năng làm việc trong điều kiện áp lực thời gian.

2.5. Tăng cường liên kết với doanh nghiệp

Liên kết với doanh nghiệp giúp chương trình đào tạo bám sát nhu cầu thực tế. Nhà trường có thể ký kết hợp tác với các cơ sở sản xuất tại địa phương để tổ chức tham quan, thực tập hoặc mời kỹ sư tham gia giảng dạy chuyên đề. Ví dụ, sinh viên năm cuối được bố trí thực tập tại xưởng sản xuất, tham gia lắp đặt tủ điện hoặc bảo trì hệ thống điện hạ thế. Qua đó, các em được tiếp cận môi trường làm việc thực tế, rèn luyện tác phong công nghiệp và hiểu rõ yêu cầu của nhà tuyển dụng. Doanh nghiệp cũng có thể góp ý điều chỉnh chuẩn đầu ra, giúp chương trình đào tạo phù hợp hơn với nhu cầu thị trường lao động.

III. KẾT LUẬN

Môn Kỹ thuật điện hạ thế giữ vai trò nền tảng trong chương trình đào tạo nghề Điện công nghiệp, trực tiếp hình thành năng lực lắp đặt, vận hành và bảo trì hệ thống điện hạ thế cho người học. Qua phân tích thực trạng giảng dạy tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn, có thể nhận thấy rằng mặc dù chương trình đào tạo đã được triển khai tương đối đầy đủ theo khung quy định, song vẫn tồn tại những hạn chế về nội dung cập nhật, phương pháp tổ chức dạy học, mức độ gắn kết với thực tiễn sản xuất và cách thức đánh giá năng lực nghề. Các giải pháp được đề xuất trong bài báo mang tính hệ

thống và đồng bộ, bao gồm: Cập nhật chương trình theo hướng tiếp cận năng lực và sát với yêu cầu doanh nghiệp; Tăng tỷ lệ thực hành và triển khai mô hình dạy học tích hợp; Ứng dụng công nghệ mô phỏng và số hóa tài liệu giảng dạy; Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo chuẩn đầu ra; Tăng cường liên kết doanh nghiệp và thực tập thực tế. Nếu được triển khai hiệu quả, các giải pháp này không chỉ góp phần nâng cao năng lực thực hành và khả năng thích ứng nghề nghiệp của sinh viên mà còn giúp: Thu hẹp khoảng cách giữa đào tạo và nhu cầu thị trường lao động; Nâng cao tỷ lệ sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp; Tăng uy tín và thương hiệu đào tạo của nhà trường trong khu vực.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2017), Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH quy định về xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, Hà Nội.
- [2] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2021), Thông tư số 12/2021/TT-BLĐTBXH quy định về chuẩn chương trình đào tạo và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), Tài liệu tập huấn dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Đức Trí (2018), Giáo dục nghề nghiệp - Những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nxb Lao động - Xã hội, Hà Nội.
- [5] Phạm Xuân Thanh (2019), Đổi mới phương pháp dạy học trong giáo dục nghề nghiệp theo tiếp cận năng lực, Tạp chí Giáo dục nghề nghiệp, Hà Nội.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG...

(Tiếp theo trang 240)

Ba là, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý đơn vị trong tổ chức hoạt động ngoại khóa điều lệnh đội ngũ

Căn cứ nhiệm vụ đơn vị, kế hoạch huấn luyện, nhiệm vụ trên giao, đội ngũ cán bộ quản lý đơn vị chủ động xây kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch. Kế hoạch hoạt động ngoại khóa là cơ sở để hiệp đồng thống nhất và phát huy hết vai trò, trách nhiệm của mọi cán bộ, giảng viên, học viên, của mọi tổ chức trong đơn vị. Khi xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa phải căn cứ vào nhiệm vụ của đơn vị và chỉ thị, hướng dẫn của người chỉ huy để xác định nội dung, hình thức, biện pháp cho phù hợp. Kế hoạch hoạt động ngoại khóa phải được thông qua cấp trên, quán triệt đến toàn đơn vị và phân công giao nhiệm vụ cụ thể cho các lực lượng có liên quan để tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc đúng yêu cầu nội dung đã được xác định.

Đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên là những người trực tiếp hướng dẫn, tiến hành các hoạt động ngoại khóa nội dung điều lệnh đội ngũ. Với tư cách là nhà sư phạm, nhà khoa học, đội ngũ cán bộ, giảng viên có vai trò to lớn trong xây dựng đồng cơ, thái độ luyện tập cho học viên và thực hiện các mục tiêu, yêu cầu đào tạo. Đó là những người thường xuyên trực tiếp tiếp xúc với học viên qua các bài giảng, trình độ năng lực, đạo đức, lối sống của người thầy có ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành và phát triển nhân cách cho học viên. Do vậy, đội ngũ cán bộ, giảng viên cần chủ động đổi mới hình thức, phương pháp hoạt động ngoại khóa điều lệnh đội ngũ của học viên phù hợp với đối tượng, đặc điểm điều kiện thao trường, bãi tập; tổ chức luyện tập từ dễ đến khó, từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp. Khi tổ chức hoạt động ngoại khóa điều lệnh đội ngũ phải hết sức chặt chẽ, chủ động, căn cứ vào đối tượng và nội dung môn học để xác định nội dung, hình thức luyện tập cho phù hợp. Khi tổ chức hoạt động ngoại khóa cần vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức để tạo sự hấp dẫn, phát huy tính sáng tạo của người học; thường xuyên kiểm tra, uốn nắn, nhắc nhở và rút kinh nghiệm sau mỗi đợt, mỗi lần tổ chức các hoạt động ngoại khóa điều lệnh đội ngũ. Kiểm tra, nhắc nhở, uốn nắn, rút kinh nghiệm là chức trách, nhiệm vụ rất quan trọng của đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý đơn vị. Để hoạt động ngoại khóa có chất lượng tốt, thì công tác kiểm tra phải hết sức tỉ mỉ, cụ thể, khách quan, kiểm tra từng hành động, động tác, tác phong, khẩu khí, khả năng xử trí các tình huống, trên cơ sở đó nhắc nhở, uốn nắn, chỉ ra biện pháp khắc phục kịp thời; tổ chức rút kinh nghiệm, đồng thời phê bình, xử lý nghiêm

những trường hợp lơ là, chủ quan, thiếu tự giác, trách nhiệm trong tham gia hoạt động ngoại khóa.

Bốn là, phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác rèn luyện của học viên trong hoạt động ngoại khóa điều lệnh đội ngũ

Học viên vừa là khách thể, vừa là chủ thể trong hoạt động ngoại khóa nội dung điều lệnh đội ngũ, là đối tượng tác động của quá trình huấn luyện, đồng thời là chủ thể tự giáo dục, tự rèn luyện. Tính tích cực, chủ động, tự giác rèn luyện của học viên là một khâu, một hình thức, biện pháp quan trọng, trực tiếp quyết định đến hiệu quả hoạt động trau dồi, nâng cao phẩm chất, năng lực toàn diện, rèn luyện bản lĩnh, tác phong, từng bước hình thành kỹ năng, kỹ xảo trong thực hiện động tác điều lệnh đội ngũ. Phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác rèn luyện của học viên trong hoạt động ngoại khóa điều lệnh đội ngũ thực chất là phát huy sự nỗ lực tự giác cao cho học viên nhằm tự tổ chức, tự rèn luyện của bản thân mình theo yêu cầu, mục tiêu đào tạo. Đây cũng là quá trình học viên tự chuyển hoá những nhu cầu khách quan của nhà trường thành nhu cầu chủ quan; thành động cơ, mục đích phấn đấu, thành nhu cầu tích cực, chủ động, tự giác rèn luyện trong luyện tập điều lệnh đội ngũ. Học viên cần nhận thức sâu sắc vai trò, tầm quan trọng của tính tích cực, chủ động, tự giác rèn luyện, coi đây là một trong những nội dung, biện pháp cực kỳ quan trọng để bản thân rèn luyện động tác thực hành nâng cao bản lĩnh, năng lực, kỹ năng. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu, kế hoạch học tập, quỹ thời gian, trình độ và đặc điểm của môn học; dưới sự hướng dẫn của giáo viên và cán bộ quản lý, học viên phải chủ động xây dựng kế hoạch tự rèn luyện trong từng thời gian nhất định để nâng cao trình độ, kỹ năng và kiên quyết thực hiện theo kế hoạch đó. Tuy điều kiện và khả năng của bản thân mà lựa chọn hình thức, phương pháp phát huy tích cực, chủ động, tự giác rèn luyện cho phù hợp, với những hình thức như tự luyện tập từ tập chậm, đến nhanh dần và tập tổng hợp; quá trình tự rèn luyện, kết hợp với tự kiểm tra đánh giá thực hiện động tác; quá trình tự rèn luyện khắc phục thái độ thờ ơ, ỷ lại, lười học tập, ngại rèn luyện, không quan tâm, trú tâm đến rèn luyện thực hiện động tác điều lệnh đội ngũ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.136.
- (2) Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng quân đội trong tình hình mới, Hà Nội.
- (3) Nghị quyết số 29 - NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Hà Nội.